TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HƯƠNG SƠN** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 54/2020/QĐST-HNGĐ	*Hương Sơn, ngày 30 tháng 7 năm 2020.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ L số: 72/2020/TLST- HNGĐ ngày 30 tháng 6 năm 2020 về việc " Hôn nhân và gia đình" giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Trung M - Sinh ngày 15/3/1981.

Địa chỉ: Xóm K, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

Bị đơn: Chị Cao Thị L – Sinh ngày: 18/7/1984.

Địa chỉ: Xóm K, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

- Căn cứ vào các khoản 3, 4 Điều 147; Điều 212 Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, khoản 1, khoản 2 Điều 81; khoản 1, khoản 3 Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ khoản 1 Điều 24; Khoản 7 Điều 26; Điểm a khoản 5, điểm a, b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản L và sử dụng án phí, lệ phí Tòa.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Trung M và chị Cao Thị L.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ con chung:* Anh Nguyễn Trung M trực tiếp nuôi dưỡng hai cháu Nguyễn Hoàng B L1, sinh ngày 27/8/2007 và cháu Nguyễn Hoàng B Nhi, sinh ngày 28/01/2009 đến đủ 18 tuổi. Chị Cao Thị L không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh M.

Chị Cao Thị L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản, nợ chung:* Anh Nguyễn Trung M và chị Cao Thị L tự thỏa thuận thống nhất phân chia nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Anh Nguyễn Trung M tự nguyện nộp 150.000 đồng tiền án phí thuận tình ly hôn nhưng được khấu trừ trong số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí anh M đã nộp theo biên lai số 0004800 ngày 30 tháng 6 năm 2020. Trả lại cho anh Nguyễn Trung M 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- UBND xã S;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ,vp.

THẨM PHÁN
(Đã ký)
Trần Quốc Khánh